

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 83/2024/HS-PT

Ngày: 05.12.2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Hà;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng và bà Lê Thị Thái Lan;

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hồng, Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 91/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2024/QĐXXPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo có kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2024/HS-ST ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

Phan Văn M, sinh năm 1975, tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: Thôn Nhất S, xã Hòa H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn N (chết) và bà Phan Thị Q (chết); có vợ Phan Thị Kim L, sinh năm 1976, có 02 con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2023, Phan Văn M phát hiện 01 mảnh rừng tự nhiên ở khoảnh 1, tiểu khu 267 thuộc xã Hòa H, huyện Phú H nên nảy sinh ý định chặt phá để lấy đất trồng keo, thời điểm này bên cạnh mảnh rừng này đã có 01 mảnh rừng bị người khác chặt phá từ trước. M tự ý mang theo các công cụ gồm rựa, cưa lóc, máy cắt cỏ để chặt phá rừng, chặt phá khoảng 08 ngày thì xong.

Đến ngày 31/8/2023, Hạt kiểm lâm huyện Phú H và Ủy ban nhân dân xã Hòa

H, huyện Phú H tiến hành tuần tra, kiểm tra tại khoảnh 1, tiểu khu 267 thuộc xã Hòa H, huyện Phú H thì phát hiện 01 khu vực rừng bị chặt phá diện tích 7.945m^2 . Thấy có dấu hiệu tội phạm nên Hạt kiểm lâm huyện Phú H đã chuyển tin báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú H.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 07/9/2023 xác định hiện trường vụ án là khu vực rừng tại khoảnh 1, tiểu khu 267 thuộc địa phận xã Hòa H, huyện Phú H do Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Bảo C Phú Yên quản lý, bảo vệ. Diện tích rừng bị chặt phá là 7.945m^2 .

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho M xác định khoảnh rừng chặt phá là Khoảnh 1, tiểu khu 267 thuộc xã Hòa H, xác định được diện tích là 7.945m^2 .

Tại Kết luận giám định tư pháp số 25-2023/KL/TCGD ngày 22/9/2023 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Phú Yên, kết luận: Diện tích cây rừng bị chặt hạ 7.945m^2 , vị trí thuộc khoảnh 1, tiểu khu 267, xã Hòa H, huyện Phú H là rừng tự nhiên chưa có trữ lượng; Trên cơ sở kết quả kiểm kê rừng năm 2016 và đối chiếu với các quy định thì vị trí, diện tích 7.945m^2 với trữ lượng bình quân $7,090\text{m}^3/\text{ha}$ có nguồn gốc hình thành từ rừng tự nhiên; Phân loại rừng là rừng sản xuất; Thiệt hại về lâm sản trên diện tích 7.945m^2 , gỗ tròn $2,391\text{m}^3$ (nhóm III, khối lượng $0,150\text{m}^3$ (Bình Linh); nhóm V, khối lượng $0,668\text{m}^3$ (Lim vang, Săng đá); nhóm VI, khối lượng $0,532\text{m}^3$ (Lòng mang, Trám hồng); nhóm VIII, khối lượng $1,041\text{m}^3$).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16 ngày 25/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú H, kết luận: Giá 7.945m^2 , rừng tự nhiên chưa có trữ lượng, chức năng quy hoạch rừng: rừng sản xuất, tại khoảnh 1, tiểu khu 267, xã Hòa H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên, thời điểm định giá 31/8/2023 trị giá 5.794.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2024/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã tuyên phạt bị cáo Phan Văn M phạm tội “Hủy hoại rừng”; Căn cứ điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt: Phan Văn M 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về dân sự: Bị cáo Phan Văn M đã bồi thường dân sự cho công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Bảo C Phú Yên số tiền 5.794.000 đồng. Bị cáo đã nộp 2.000.000 đồng tại cơ quan điều tra, đã bồi thường tại phiên tòa 3.794.000 đồng. Công ty Bảo C được quyền nhận số tiền 2.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0002015 ngày 23/8/2024 tại Chi cục THADS huyện Phú H.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/9/2024, bị cáo Phan Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ

hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên. Xin HĐ xem xét giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 8/2023, Phan Văn M có hành vi chặt phá diện tích 7.945m² rừng tự nhiên, phân loại rừng sản xuất, tại khoảnh 1, tiểu khu 267 thuộc xã Hòa H, huyện Phú H, tỉnh Phú Yên do công ty TNHH Một thành viên Bảo C Phú Yên quản lý, bảo vệ rừng, gây thiệt hại số tiền 5.794.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại rừng”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 243 BLHS như án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phan Văn M, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách bảo vệ và phát triển rừng, quản lý lâm sản của Nhà nước, gây thiệt hại về tài nguyên rừng và ảnh hưởng đến hệ môi trường sinh thái đang cần được bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Khi lượng hình án sơ thẩm đã xem xét nhân thân, đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận mà chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp.

[3] Bị cáo Phan Văn M kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 BLTTHS; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn M – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo;

Căn cứ điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 243 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn M phạm tội “Hủy hoại rừng”;

1. Xử phạt: Phan Văn M 01 (*một*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phan Văn M phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng
- VKSND tỉnh PY
- TAND huyện Phú H.
- P. Nghiệp vụ
- TANDCC Đà Nẵng.
- Lưu

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Hà

.